

**CÔNG TY CP XÂY LẬP
PHÁT TRIỂN NHÀ ĐÀ NẴNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 15^A /CV-NDX

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 03 năm 2021

“V/v: Giải trình BCTC năm 2020”

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Xây lắp Phát triển Nhà Đà Nẵng (Mã chứng khoán: NDX) xin giải trình số liệu lũy kế trên Báo cáo tài chính Quý 4/2020 do Công ty lập khác so với số liệu Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020.

A. Số liệu trên Bảng cân đối kế toán:

DVT: đồng

Stt	Chỉ tiêu trên BCTC	Mã số	BCTC đã kiểm toán	BCTC Công ty lập	Chênh lệch Tăng (+) giảm (-)
	Lợi nhuận sau thuế (LNST) chưa phân phối	421	22.825.515.740	22.839.807.628	(14.291.888)
	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a	12.348.091.359	12.972.327.443	(624.236.084)
	LNST chưa phân phối kỳ này	421b	10.477.424.381	9.867.480.185	609.944.196

B. Số liệu trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:

DVT: đồng

Stt	Chỉ tiêu trên BCTC	Mã số	BCTC đã kiểm toán	BCTC Công ty lập	Chênh lệch Tăng (+) giảm (-)
1	Doanh thu hoạt động tài chính	21	10.416.030.357	4.890.496.994	5.525.533.363
2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	1.745.533.362	1.745.014.887	518.475
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	11.035.490.455	5.510.475.567	5.525.014.888
4	Thu nhập khác	31	269.183.818	285.283.818	(16.100.000)
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	11.227.750.775	5.718.835.887	5.508.914.888
6	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	750.326.394	752.652.981	(2.326.587)
7	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60	10.477.424.381	4.966.182.906	5.511.241.475

Giải trình sự chênh lệch như sau:

Doanh thu hoạt động tài chính (MS 21): tại ngày 31/10/2020 Công ty có nhận số liệu sáp nhập của Công ty CP Công nghệ Nước và Môi trường NDN 5.525.533.363 đồng (trong đó LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước là 624.236.084 đồng, LNST chưa phân phối kỳ này là 4.901.297.279 đồng), Công ty đã hạch toán vào TK 4211 (MS 421a-LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước, thể hiện trên Bảng cân đối kế toán nhưng không thể hiện trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh) là 624.236.284 đồng và TK 4212 (MS 421b-LNST chưa phân phối kỳ này, thể hiện trên Bảng cân đối kế toán nhưng không thể hiện trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh) là 4.901.297.279 đồng. Sau khi kiểm toán điều chỉnh bút toán từ TK 421 sang TK 515-Doanh thu tài chính với số tiền là 5.525.533.363 đồng. Do đó Doanh thu tài chính tăng 5.525.533.363 đồng.

Chi phí quản lý doanh nghiệp (MS 26): Tăng 518.475 đồng là do sau khi rà soát lại toàn bộ chi phí phát sinh trong năm để thực hiện quyết toán thuế Thu nhập doanh nghiệp năm 2020.

Thu nhập khác (MS 31): Giảm 16.100.000 đồng là do sau khi rà soát lại toàn bộ chi phí phát sinh trong năm để thực hiện quyết toán thuế Thu nhập doanh nghiệp năm 2020.

Do đó khiến cho Chi phí thuế TNDN hiện hành (MS 51) trên Báo cáo kết quả kinh doanh giảm 2.326.587 đồng.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (MS 421) trên Bảng cân đối kế toán giảm 14.291.888 đồng là do ảnh hưởng bởi sự điều chỉnh tại mục (2) tăng Phí quản lý doanh nghiệp 518.475 đồng, mục (4) giảm thu nhập khác 16.100.000 đồng và mục (6) giảm thuế TNDN 2.326.587 đồng.

Lợi nhuận sau thuế TNDN (MS 60) trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tăng 5.511.241.475 đồng là do ảnh hưởng bởi sự điều chỉnh tại mục (1) tăng Doanh thu tài chính 5.525.533.363 đồng, mục (2) tăng Phí quản lý doanh nghiệp 518.475 đồng, mục (4) giảm thu nhập khác 16.100.000 đồng và mục (6) giảm thuế TNDN 2.326.587 đồng.

Rất mong nhận được sự chấp thuận của Quý cơ quan!

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT-NDX.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY
CỔ PHẦN
XÂY LẬP
PHÁT TRIỂN NHÀ
ĐÀ NẴNG

HÀI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG

Bùi Lê Duy